TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ VĨNH CHÂU** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …../2021/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Châu, ngày 18 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 51/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lâm Thị L, sinh năm 1990; địa chỉ: Số nhà 267 khóm V, Phường 2, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Anh Thái Đ, sinh năm 1991; địa chỉ: Số nhà 262 ấp C, xã L, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2021;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10/3/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lâm Thị L với anh Thái Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung:

Giao cho chị L được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Thái Minh Đ (Nam), sinh ngày 09/6/2013.

Trong thời gian chị L nuôi con, không ai được quyền ngăn cản sự thăm nom, chăm sóc và giáo dục của cha mẹ đối với con chung.

Anh Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Đ, cấp dưỡng 2.000.000 đồng/tháng (Mỗi tháng cấp dưỡng số tiền là hai triệu đồng); lần đầu tiên cấp dưỡng 2.000.000 đồng vào ngày 25/3/2021, các lần tiếp theo cũng cấp dưỡng số tiền trên vào ngày 25 hàng tháng; anh Đ cấp dưỡng cho con đến khi cháu Đ thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình, trừ khi thuộc trường hợp chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị L và anh Đ cùng khẳng định không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, do chị Lâm Thị L và anh Thái Đ cùng chịu; theo đó, anh Đ chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm ngàn đồng), chị L chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, theo Biên lai thu số 0009356 ngày 09/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu. Chị L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm, được nhận lại số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 225.000 đồng (Hai trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

Ngoài ra, anh Thái Đ còn chịu án phí cấp dưỡng cho con; số tiền án phí này, anh Đ nộp là 150.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền án phí dân sự sơ thẩm mà anh Đ nộp là 225.000 đồng (Hai trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Vĩnh Châu;
- Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục THADS thị xã Vĩnh Châu;
- UBND Phường 2;
- Lưu hồ sơ vụ án.

CHU ĐỨC CHƯƠNG